

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh tại Việt Nam

21/05/2026 14:57

VŨ THỊ HỒNG DIỆP

Trường Đại học Thành Đông

DOI: <https://doi.org/10.70786/PTOJ.2026.6937>

Tóm tắt: Phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh là yêu cầu tất yếu để bảo đảm sự phát triển bền vững của Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu, suy giảm tài nguyên và yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn là cơ sở lý luận có giá trị thực tiễn quan trọng trong định hướng đổi mới mô hình phát triển nông nghiệp hiện nay. Bài viết phân tích sự vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người trong xây dựng chính sách phát triển nông nghiệp xanh, chỉ ra những kết quả đạt được và đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy nông nghiệp Việt Nam phát triển cân bằng giữa hiệu quả kinh tế, bền vững về môi trường và tiến bộ xã hội trong giai đoạn mới.

1. Mở đầu

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp là nội dung quan trọng trong toàn bộ di sản tư tưởng của Người. Trong đó, Người xác định trọng tâm, ưu tiên cho nông nghiệp. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung phải lấy việc phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính. Nếu không phát triển nông nghiệp thì không có cơ sở để phát triển công nghiệp” (Hồ Chí Minh, 1996b, tr.635). Phát triển nông nghiệp không chỉ là vấn đề kinh tế mà còn là nền tảng để bảo đảm ổn định chính trị, củng cố quốc phòng - an ninh và xây dựng đời sống văn hóa - xã hội lành mạnh.

Việt Nam đã triển khai nhiều chủ trương, chính sách gắn với tăng trưởng xanh trong nông nghiệp, như: Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Kết luận số 97-KL/TW ngày 25/5/2014 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đặc biệt, Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đưa ra nhiều hướng đi về phát triển nông nghiệp bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng; khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh..., mỗi xã một sản phẩm, giảm phát thải khí nhà kính. Các chương trình, phong trào thi đua liên tục được phát động, như: xây dựng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh” và “giảm nghèo toàn diện, bao trùm và bền vững” cùng hàng loạt chương trình đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

Những chính sách này thể hiện rõ sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời thích ứng với yêu cầu của thời đại, đặc biệt là hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

Tuy nhiên, các chính sách phát triển nông nghiệp xanh ở Việt Nam hiện nay còn thiếu sự đồng bộ, tính liên kết giữa các chính sách còn hạn chế. Hoạt động sản xuất nông nghiệp theo hướng xanh vẫn chủ yếu diễn ra ở quy mô nhỏ lẻ; liên kết trong chuỗi giá trị chưa bền vững. Bên cạnh đó, công nghệ chế biến và bảo quản nông sản còn hạn chế trong khi tình trạng ô nhiễm môi trường nông thôn ngày càng gia tăng cùng với các tác động của biến đổi khí hậu ngày càng rõ rệt.

Do đó, việc nghiên cứu, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào quá trình phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh trở thành yêu cầu cấp thiết, vừa ý nghĩa lý luận, vừa mang giá trị thực tiễn với phát triển nông nghiệp bền vững hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm tăng trưởng xanh trong nông nghiệp

Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), tăng trưởng xanh là quá trình thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế, đồng thời bảo đảm rằng tài nguyên thiên nhiên tiếp tục cung cấp các nguồn lực tài nguyên và dịch vụ môi trường mà phúc lợi chúng ta phụ thuộc vào (OECD, 2011). Trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng trưởng xanh đồng nghĩa với việc áp dụng các mô hình sản xuất thân thiện với môi trường, tiết kiệm tài nguyên, giảm phát thải khí nhà kính, đồng thời nâng cao năng suất và chất lượng nông sản.

Ngân hàng Thế giới cho rằng, nông nghiệp thông minh phản ánh rõ vai trò bảo vệ hệ sinh thái và nâng cao khả năng thích ứng cộng đồng. Trong đó, nông nghiệp thông minh tập trung vào giảm phát thải nhà kính từ nông nghiệp, tăng khả năng cô lập carbon trong đất đai, tăng cường bảo tồn và phục hồi đa dạng sinh học trong các hệ sinh thái nông nghiệp, đồng thời nâng cao năng lực của chính quyền địa phương trong hoạch định đầu tư nông thôn có chủ đích nhằm giảm thiểu biến đổi khí hậu (World Bank, 2021).

2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Hồ Chí Minh khẳng định nông dân là “gốc của cách mạng” và nông nghiệp là nền tảng của kinh tế quốc dân. Người khẳng định: phát triển nông nghiệp phải gắn với cải thiện đời sống nông dân, bảo đảm công bằng xã hội và kết hợp hài hòa giữa lợi ích cá nhân và tập thể. Đặc biệt, tư tưởng của người về sử dụng tiết kiệm tài nguyên, phát triển hài hòa giữa con người và thiên nhiên có ý nghĩa định hướng trực tiếp cho phát triển nông nghiệp xanh.

Thứ nhất, nông nghiệp là nền tảng của nền kinh tế quốc dân

Hồ Chí Minh luôn coi nông nghiệp là cơ sở, là nền tảng của nền kinh tế quốc dân, trong nhiều bài nói chuyện, Người khẳng định: “Nông dân ta giàu thì nước ta giàu, nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh” (Hồ Chí Minh, 1996c, tr.495). Ở đây người muốn nhấn mạnh, nông nghiệp cần được đặt ở vị trí trung tâm, sự hưng thịnh của đất nước gắn liền với sự phát triển của nông nghiệp. Nhận định này không chỉ phản ánh đặc điểm cơ cấu kinh tế của Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX mà còn thể hiện tầm nhìn chiến lược của Hồ Chí Minh về vai trò bền vững của nông nghiệp trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong thực tiễn phát triển, tư tưởng này đã trở thành kim chỉ nam cho các chính sách nông nghiệp sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đặc biệt là phong trào thi đua sản xuất, “tăng gia sản xuất để chống đói” trong những năm kháng chiến. *Thứ hai*, nông dân là lực lượng trung tâm của cách mạng và phát triển

Theo Hồ Chí Minh, nông dân không chỉ là lực lượng sản xuất chủ yếu trong xã hội nông nghiệp mà còn là lực lượng cách mạng to lớn. Người khẳng định: “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà, nông dân ta có một nhiệm vụ rất quan trọng và vẻ vang” (Hồ Chí Minh, 1996d, tr.234).

Người nhìn nhận nông dân với tư cách là chủ thể của phát triển. Người nhiều lần nhấn mạnh, giải phóng nông dân khỏi sự áp bức, bóc lột để họ thực sự trở thành lực lượng quyết định thành công của cách mạng. Sự gắn bó khăng khít giữa Đảng và nông dân, mối liên kết giữa chính sách nông nghiệp với lợi ích thiết thực của nông dân là yếu tố quan trọng bảo đảm ổn định xã hội.

Thứ ba, phát triển nông nghiệp phải gắn với khoa học - kỹ thuật

Một điểm nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh là tầm nhìn xa đối với vai trò của khoa học - kỹ thuật trong phát triển nông nghiệp. Người căn dặn: “Muốn gia tăng sản xuất thì phải chú ý đến khoa học, kỹ thuật... Nông dân ta cần học tập cách làm ăn mới” (Hồ Chí Minh, 1996a, tr.322). Điều này cho thấy, Hồ Chí Minh đã có tư duy vượt thời đại khi nhấn mạnh vai trò của tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong việc nâng cao năng suất lao động và cải thiện đời sống nhân dân. Trong bối cảnh những năm 1950, 1960, đây là tư tưởng hết sức mới mẻ và vượt trước, góp phần

khởi xướng phong trào đưa khoa học, cơ giới hóa, phát triển thủy lợi vào sản xuất nông nghiệp.

Thứ tư, phát triển nông nghiệp gắn với bảo vệ tài nguyên và môi trường

Một nội dung sâu sắc khác trong tư tưởng Hồ Chí Minh là sự quan tâm đến việc bảo vệ tài nguyên và môi trường trong quá trình tăng gia sản xuất và đời sống hằng ngày. Người căn dặn: “Rừng là vàng. Nếu biết bảo vệ, xây dựng thì rừng rất quý. Nếu phá rừng thì sẽ tai hại vô cùng” (Hồ Chí Minh, 1996đ, tr.497). Ngay tại thời điểm khi mà khái niệm “phát triển bền vững” hay “kinh tế xanh” chưa xuất hiện, Hồ Chí Minh đã đưa ra những quan điểm mang tính định hướng tương lai về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên. Người luôn rất coi trọng tài nguyên rừng, biên, đất, nước vì đây là những tài sản quý giá của quốc gia cũng như người dân cần phải được bảo vệ để phát triển đất nước và đời sống người dân lâu dài. Đây là tư tưởng có giá trị thực tiễn to lớn cho phát triển nông nghiệp bền vững, xanh ở Việt Nam hiện nay.

Thứ năm, nông thôn là không gian phát triển toàn diện

“Nông thôn mới là nền tảng của dân chủ mới” (Hồ Chí Minh, 1996e, tr.123), quan điểm giữ nguyên tính thời sự này của Hồ Chí Minh thể hiện, Người không chỉ quan tâm đến sản xuất nông nghiệp mà còn đặt vấn đề về phát triển nông thôn mới, tiến đến nông thôn toàn diện. Ở đây, Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, xây dựng nông thôn trên cơ sở phát triển sản xuất là chú trọng phải chú trọng xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần, tổ chức xã hội. Người quan tâm đến xóa nạn mù chữ, phát triển y tế nông thôn, xây dựng nếp sống mới ở làng quê.

Những nội dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn có giá trị định hướng sâu sắc trong phát triển nông nghiệp xanh ở Việt Nam hiện nay. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, hội nhập quốc tế và yêu cầu chuyển đổi mô hình tăng trưởng, những quan điểm của Người về lấy nông dân làm trung tâm phát triển, gắn sản xuất với ứng dụng khoa học, kỹ thuật, bảo vệ tài nguyên và môi trường, xây dựng nông thôn mới..., vẫn là những nguyên tắc nền tảng và có giá trị thực tiễn sâu sắc hiện nay. Sự vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người vào lãnh đạo phát triển nông nghiệp Việt Nam là yếu tố quyết định để bảo đảm ngày càng gần hơn với phát triển xanh, vừa đáp ứng nhu cầu an ninh lương thực, vừa nâng cao năng lực cạnh tranh cũng như yêu cầu của tiêu chuẩn của nông nghiệp thế giới, góp phần vào bảo vệ môi trường và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc.

2.3. Thực tiễn vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp là một hệ giá trị có chiều sâu, bao trùm cả mục tiêu, động lực và phương pháp phát triển. Những quan điểm của Người khi được vận dụng một cách sáng tạo trong bối cảnh hiện nay sẽ là nền

tăng, là kim chỉ nam cho quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong lĩnh vực nông nghiệp từ phát triển theo chiều rộng sang phát triển theo hướng chất lượng cao, xanh, sạch, bền vững, lấy con người làm trung tâm, coi trọng môi trường và phát huy nội lực cộng đồng.

Một là, phát huy vai trò chủ thể của người nông dân từ tư tưởng “lấy dân làm gốc” đến thực hành kinh tế xanh

Trước hết, cần khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về “lấy dân làm gốc”, đề cao vai trò người nông dân trong công hiến cho xã hội, cho đời sống là nền tảng cốt lõi để xác lập mô hình nông nghiệp xanh lấy nông dân làm chủ thể. Người khẳng định: “*Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân*” (Hồ Chí Minh, 1996ê, tr.453). Tư tưởng ấy được vận dụng trong phát triển nông nghiệp xanh - kinh tế xanh hiện nay, khi người nông dân không chỉ là người sản xuất, mà còn là người bảo vệ môi trường, sử dụng tài nguyên bền vững và đổi mới mô hình canh tác.

Trong bối cảnh hiện nay, khi quá trình cơ giới hóa, công nghiệp hóa nông nghiệp diễn ra mạnh mẽ, tư tưởng này càng có ý nghĩa sâu sắc. Nhà nước đã triển khai nhiều chương trình như “*Mỗi xã một sản phẩm*” (OCOP), chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao và đặc biệt là các chính sách tín dụng xanh nhằm trao quyền và hỗ trợ người nông dân tiếp cận mô hình sản xuất thân thiện với môi trường. Mô hình “*nông nghiệp tuần hoàn*” ở đồng bằng sông Cửu Long. Nông dân các tỉnh Sóc Trăng, Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ) và tỉnh An Giang đã áp dụng mô hình “*lúa - tôm*”, “*vườn - ao - chuồng - biogas*”, tận dụng phụ phẩm nông nghiệp để giảm phát thải, tiết kiệm chi phí, tăng thu nhập. Mô hình trồng “*lúa - tôm*” hữu cơ giúp giảm phát thải, tăng hấp thụ carbon trong đất thể hiện sự thích ứng khi áp dụng công nghệ sinh học (có tính mới) phù hợp với vùng đất nhiễm phèn, nhiễm mặn... của nông dân đồng bằng sông Cửu Long (Báo Nhân Dân, 2025). Chương trình “*nông dân thông minh*” tại Sơn La đã thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp (sổ tay điện tử, truy xuất nguồn gốc, áp dụng IoT), giúp nông dân chủ động quản lý sản xuất và tiêu thụ, đến nay Sơn La đã có hơn 500 hợp tác xã ứng dụng công nghệ số, tăng giá trị sản phẩm nông sản từ 15 - 20% (Nguyễn Yến, 2024).

Phát huy vai trò của người nông dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh là đặt người dân ở vị trí trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp xanh, từ khâu sản xuất, quản lý đến kinh doanh và thu lợi nhuận. Chỉ khi người nông dân được trao quyền, được hỗ trợ về tri thức và công nghệ, quá trình chuyển đổi sang kinh tế xanh mới thực sự bền vững.

Hai là, tư tưởng Hồ Chí Minh về “khoa học - tổ chức - tiết kiệm” trong điều hành chính sách nông nghiệp xanh

Khoa học chính là sử dụng tri thức, phương pháp, công nghệ ứng dụng vào sản xuất để nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng sản phẩm, giảm thiểu các tác hại

ra môi trường. Tổ chức là nhằm quy hoạch hợp lý, xây dựng mô hình sản xuất hợp tác xã, liên kết chuỗi giá trị, phối hợp giữa Nhà nước - doanh nghiệp - nông dân để triển khai hiệu quả chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn xanh, bền vững. Tiết kiệm là tiết kiệm tài nguyên, chi phí sản xuất, lao động, sử dụng hợp lý vật tư, nguyên liệu sản xuất và sử dụng ngân sách đúng mức không gây lãng phí. Kết hợp ba yếu tố này sẽ giúp cho chính sách phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh trở thành một yếu tố quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

Hồ Chí Minh khẳng định, muốn sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả, phải đưa khoa học, kỹ thuật vào đồng ruộng, tổ chức sản xuất hợp lý, tránh lãng phí tài nguyên thiên nhiên. Những định hướng này ngày nay đã được thể hiện rõ nét qua các mô hình nông nghiệp thông minh, nông nghiệp tuần hoàn, như: mô hình lúa - rươi ở thành phố Hải Phòng hay canh tác ứng dụng IoT tại Lâm Đồng (Lê Giang Nam, 2025), ứng dụng mô hình nông nghiệp thông minh, IoT và mạng cảm biến không dây tại Việt Nam, trong đó có nghiên cứu đã nêu ra việc áp dụng mạng cảm biến và máy bay không người lái để thu thập dữ liệu về khí hậu, độ ẩm đất, sâu bệnh sẽ hỗ trợ nông dân ra quyết định tưới tiêu, phun thuốc một cách khoa học, qua đó tiết kiệm thuốc bảo vệ thực vật, nước và nhân công (Nguyễn Trường Sơn et al., 2021). Đây là minh chứng cho vận dụng sáng tạo lĩnh vực khoa học trong tư tưởng của Người vào thực tiễn, giúp giảm chi phí và tác động môi trường trong xây dựng nông nghiệp nông thôn hiện đại...

Mô hình hợp tác xã nông nghiệp xanh ở Lâm Đồng (xã Thuận Hạnh) đã áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác, chuyển đổi phương thức sản xuất sang hướng hữu cơ, tuần hoàn đối với cà phê và hồ tiêu là hai loại cây chủ lực, mang lại giá trị kinh tế cao cho nông dân (Trần Quỳnh, Trương Hậu, 2025). Mô hình sản xuất nông nghiệp liên kết theo chuỗi giá trị ở Bắc Giang (trước sáp nhập) đem lại hiệu quả kinh tế hàng chục tỷ một năm, mang đến cuộc sống sung túc cho người nông dân nơi đây (Nguyễn Miên, 2024). Bên cạnh đó, ngành Nông nghiệp đã có những bước phát triển vững chắc nhờ thay đổi trong phương thức quản trị, sản xuất và tiêu thụ. Tính đến hết năm 2025, giá trị gia tăng khu vực nông, lâm, thủy sản ước tăng 3,7 - 3,92%, cơ bản đạt mục tiêu đề ra. Tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt 70,09 tỷ USD, tăng 12% và là mức cao nhất từ trước đến nay, vượt xa mục tiêu 65 tỷ USD. Xuất siêu đạt khoảng 20,7 tỷ USD, tăng 16,8% (Thu Cúc, 2025).

Ba là, quan điểm bảo vệ môi trường trong tư tưởng Hồ Chí Minh “soi đường” cho chiến lược phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh

Một trong những khía cạnh nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh là sự nhấn mạnh đến mối quan hệ hài hòa giữa con người và tự nhiên. Tại Hội nghị Tuyên giáo miền núi năm 1963, Người ân cần nhắc nhở: “Các cô, các chú cần hết sức chú ý vấn đề *bảo vệ rừng*. Nếu cứ để tình trạng đồng bào phá một ít, nông trường phá một ít, công trường phá một ít, thậm chí đoàn thám dò địa chất cũng phá một ít,

thì rất tai hại. Phá rừng thì dễ, nhưng gây dựng lại rừng phải mất hàng chục năm. Phá rừng nhiều như vậy sẽ ảnh hưởng đến khí hậu, ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống rất nhiều” (Hồ Chí Minh, 1996g, tr.165). Tư tưởng đó thể hiện quan điểm phát triển hài hòa giữa kinh tế - xã hội - môi trường, con người cần hài hòa với thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên. Đây là giá trị có tính “soi đường” cho định hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững của Việt Nam hiện nay.

Những quan điểm này có tính chất dự báo sâu sắc và chính là nền tảng tư tưởng cho các chiến lược phát triển nông nghiệp gắn với bảo vệ môi trường hiện nay. Các chiến lược như Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh (2021 - 2030) hay Chiến lược phát triển nông nghiệp - nông thôn bền vững đến năm 2030 đều phản ánh tinh thần “phát triển phải đi đôi với bảo tồn” trong tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Để vận dụng hiệu quả những tư tưởng của Người cần xây dựng các chính sách đúng đắn và thay đổi tư duy từ khai thác tài nguyên sang gìn giữ và tái tạo tài nguyên trong toàn bộ hệ thống chính trị, kinh tế, xã hội.

Bốn là, khơi dậy ý chí tự lực, sáng tạo và “ý chí xanh” trong cộng đồng - thước đo sự vận dụng hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh

Tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường và sáng tạo là nguồn lực tinh thần to lớn để khơi dậy ý chí vươn lên của nông dân và cộng đồng trong quá trình phát triển nông nghiệp xanh. Trong thời đại mới, tư tưởng này không chỉ đơn thuần là sự kiên cường vượt khó mà còn là khả năng thích ứng và đổi mới. Những mô hình như hợp tác xã canh tác hữu cơ các địa phương, doanh nghiệp tái chế phụ phẩm nông nghiệp ở miền Bắc hay các cộng đồng nông dân không rác thải là minh chứng sống động cho việc tư tưởng Hồ Chí Minh không nằm trên sách vở, mà đang được hiện thực hóa trong từng bước đi cụ thể của công cuộc phát triển xanh.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh đang đối diện với nhiều thách thức cả về nhận thức, thể chế và năng lực thực thi. Nhận thức chưa đồng đều và còn mang tính hình thức ở một số cấp chính quyền đã làm hạn chế việc chuyển hóa tư tưởng Hồ Chí Minh thành hành động thực tiễn, nhất là trong phát triển mô hình nông nghiệp tuần hoàn và sinh thái. Thể chế hỗ trợ chuyển đổi xanh hiện còn thiếu sự nhất quán với tinh thần “lấy dân làm gốc”, khi chưa bảo đảm công bằng tiếp cận chính sách, tín dụng và đào tạo cho nông dân đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa. Đồng thời, năng lực nội sinh của người nông dân và tổ chức sản xuất cơ sở vẫn còn yếu, sản xuất manh mún, liên kết chuỗi giá trị chưa hiệu quả. Trong khi đó, áp lực về tăng trưởng kinh tế ngắn hạn cùng với tác động ngày càng gay gắt của biến đổi khí hậu và hội nhập quốc tế khiến việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh đòi hỏi một cách tiếp cận chiến lược, bài bản và cải cách sâu rộng hơn nữa.

2.4. Một số giải pháp tiếp tục vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh tại Việt Nam hiện nay

Đề vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào lãnh đạo phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh, đòi hỏi không chỉ sự nhận thức đầy đủ, đúng đắn về giá trị tư tưởng của Người mà còn cần một hệ thống giải pháp đồng bộ, khả thi, gắn liền với điều kiện thực tiễn hiện nay.

Thứ nhất, nâng cao nhận thức lý luận và chính trị về tư tưởng Hồ Chí Minh đối với phát triển nông nghiệp trong thời kỳ mới. Việc học tập và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh cần được đổi mới, tránh hình thức, giáo điều, mà phải đi vào chiều sâu nội dung, đặc biệt là các giá trị như “dân là gốc”, “lấy nông dân làm trung tâm”, “gắn nông nghiệp với khoa học - kỹ thuật”. Hệ thống chính trị cơ sở cần được củng cố để thực hiện công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, nông dân và các chủ thể kinh tế nông thôn về ý nghĩa của phát triển xanh, từ đó hình thành động lực nội tại mạnh mẽ cho quá trình chuyển đổi.

Thứ hai, hoàn thiện thể chế và chính sách phù hợp với tinh thần tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp và phát triển nông thôn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận nguồn lực phát triển xanh. Cần có cơ chế ưu đãi tín dụng xanh cho các hộ nông dân nhỏ, hợp tác xã sản xuất hữu cơ, canh tác tuần hoàn, đặc biệt là nông dân ở vùng sâu, vùng xa, nơi còn nhiều khó khăn về nguồn lực. Đồng thời, chính sách hỗ trợ cần chuyển từ “cho” sang “trao quyền”, từ hỗ trợ đơn lẻ sang kiến tạo môi trường thể chế giúp nông dân làm chủ quá trình sản xuất xanh. Đây chính là cách cụ thể hóa quan điểm “làm cho dân có ruộng”, “dân biết tổ chức và cải tiến kỹ thuật” của tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới.

Thứ ba, tái cấu trúc tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng phát huy vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng. Tư tưởng Hồ Chí Minh đặt nền móng cho mô hình tổ chức dựa trên cộng đồng, tập thể, đoàn kết tương trợ, đây là tiền đề để phát triển các hợp tác xã kiểu mới, tổ hợp tác sản xuất xanh gắn với chuỗi giá trị. Nhà nước cần hỗ trợ mạnh mẽ về pháp lý, đất đai, thị trường và đào tạo nhân lực để các mô hình này vận hành hiệu quả và minh bạch, giảm phụ thuộc vào trung gian, tạo giá trị gia tăng tại chỗ, nhất là ở khu vực nông thôn.

Thứ tư, đẩy mạnh khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong nông nghiệp xanh, đúng với tinh thần Hồ Chí Minh về kết hợp truyền thống và hiện đại. Hồ Chí Minh từng nói: “Máy móc ngày càng tinh xảo, nếu không có trình độ văn hóa và kỹ thuật thì không thể điều khiển được. Trước đây làm việc theo lối thủ công, nhưng bây giờ làm bằng máy móc tinh xảo cả, nên việc học tập văn hóa, nâng cao trình độ kỹ thuật là rất cần thiết” (Hồ Chí Minh, 1996ê, tr.50). Trong thời đại hiện nay, việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, dữ liệu lớn và công nghệ số vào sản xuất nông nghiệp là điều kiện bắt buộc nếu muốn xây dựng nền nông nghiệp xanh, hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu. Cần xây dựng các nông thôn thông minh, khuyến khích các chương trình khởi nghiệp nông nghiệp công nghệ cao, đặc biệt là thanh niên nông thôn.

Thứ năm, phát huy vai trò của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, vận động và lan tỏa các giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp xanh. Cần đổi mới cách làm để đưa tư tưởng Hồ Chí Minh đến gần với thực tiễn sản xuất, đặc biệt thông qua mô hình “dân vận khéo”, “xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu”, hay các phong trào như “nông dân sản xuất giỏi, bảo vệ môi trường”. Xây dựng cơ chế phối hợp liên vùng, liên ngành trong phát triển nông nghiệp xanh, thể hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về tính toàn diện và hài hòa trong phát triển. Sản xuất nông nghiệp không chỉ là vấn đề riêng của ngành Nông nghiệp, mà còn liên quan đến giao thông, môi trường, giáo dục, tài nguyên và thị trường sản xuất, lao động. Do vậy, tư duy “cục bộ ngành”, “địa phương hóa mục tiêu” cần được thay thế bằng tư duy phát triển tích hợp, thống nhất và có tầm nhìn chiến lược.

3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp là nền tảng tư tưởng hàm chứa những chỉ dẫn mang tầm chiến lược cho quá trình phát triển nông nghiệp gắn với tăng trưởng xanh ở Việt Nam hiện nay. Những giá trị cốt lõi như: lấy nông dân làm trung tâm, kết hợp hài hòa giữa lợi ích kinh tế và bảo vệ môi trường, phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững... vẫn giữ nguyên tính thời sự và tính định hướng. Việc vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người không chỉ giúp củng cố định hướng chính sách phát triển nông nghiệp xanh, mà còn thể hiện sự nhất quán trong tư duy phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa. Đây là bước đi tất yếu để hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững, đưa nông nghiệp trở thành trụ cột vững chắc của nền kinh tế trong thời kỳ mới.

Ngày gửi bài: 22/10/2025; Ngày quyết định đăng: 21/5/2026.

Email tác giả: diepvth@thanhdong.edu.vn

Báo Nhân dân (2025). *Nuôi giấc mơ “xanh” từ cánh đồng lúa tôm*, <https://nhandan.vn>.

Hồ Chí Minh (1996a). *Toàn tập. (Tập 7)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Hồ Chí Minh (1996b). *Toàn tập. (Tập 12)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Hồ Chí Minh (1996c). *Toàn tập. (Tập 5)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Hồ Chí Minh (1996d). *Toàn tập. (Tập 6)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Hồ Chí Minh (1996đ). *Toàn tập. (Tập 8)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Hồ Chí Minh (1996e) *Toàn tập. (Tập 9)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Hồ Chí Minh (1996ê). *Toàn tập. (Tập 10)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Hồ Chí Minh (1996g). *Toàn tập. (Tập 14)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Lê Giang Nam (2025). *Lâm Đồng đẩy mạnh chuyển đổi số nông nghiệp*.
<https://nhandan.vn>.

Nguyễn Miên (2024). *Bắc Giang phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp liên kết theo chuỗi giá trị*. <https://bacgiang.gov.vn>.

Nguyễn Trường Sơn et al., (2021). *Developing system of wireless sensor network and unmanned aerial vehicle for agriculture inspection*. Journal of Science & Technology (2020) Volume 56 Issue 9.
<https://doi.org/10.48550/arXiv.2107.01008>

Nguyễn Yên (2024). *Sơn La phát triển nông nghiệp xanh, tuần hoàn*.
<https://baosonla.vn>.

OECD. (2011). *Towards Green Growth*. OECD Green Growth Studies. OECD Publishing. <https://doi.org/10.1787/9789264111318-en>

Thu Cúc (2025). *Ngành Nông nghiệp và Môi trường bứt phá, xuất khẩu tăng trưởng kỷ lục*. <https://baochinhphu.vn>.

Trần Quỳnh, Trương Hậu (2025). *Lâm Đồng: Xã Thuận Hạnh hướng đến phát triển nông nghiệp xanh và bền vững*. <https://nongnghiephuuco.vn>.

World Bank (2021). *Climate-smart agriculture*. <https://www.worldbank.org>.